

Số: 314/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 27 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
(nguồn vốn ngân sách địa phương) của tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nguồn ngân sách địa phương);

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai;

Xét Tờ trình số 3541/TTr-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nguồn ngân sách địa phương) của tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 416/BC-BKTNS ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai như sau:

*** Nội dung điều chỉnh**

Điều chỉnh mục (4), điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công

trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (nguồn vốn ngân sách địa phương); điều chỉnh khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai, cụ thể:

*** Các nguồn vốn điều chỉnh**

1. Điều chỉnh giảm nguồn tiền sử dụng đất 17.570,25 triệu đồng vốn bố trí kinh phí xử lý hạt thu năm 2019, 2020 đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới (giảm từ 114.020 triệu đồng xuống còn 96.449,75 triệu đồng).

2. Điều chỉnh tăng 17.570,25 triệu đồng vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới (từ kinh phí tiết kiệm chi và chi thường xuyên còn lại trong quá trình thực hiện dự toán năm 2022).

3. Đối với nguồn xổ số kiến thiết:

3.1. Điều chỉnh giảm 27.000 triệu đồng từ nguồn vốn dự phòng 10% (giảm từ 66.108 triệu đồng xuống còn 39.108 triệu đồng).

3.2. Điều chỉnh tăng 27.000 triệu đồng đầu tư cho 08 dự án đầu tư xây dựng trụ sở Công an xã, cụ thể:

(1) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an xã Ia Pior, huyện Chư Prông: 1.500 triệu đồng.

(2) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an thị trấn Ia Kha và xã Ia Krăi, huyện Ia Grai: 3.000 triệu đồng.

(3) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: H'ông, Bar Măih, Ia Ko và Ia Tiêm, huyện Chư Sê: 6.000 triệu đồng.

(4) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ: 1.500 triệu đồng.

(5) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Rsai, Uar và Chư Đrăng, huyện Krông Pa: 4.500 triệu đồng.

(6) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an Thị trấn Kon Dơng và xã H'ra, huyện Mang Yang: 3.000 triệu đồng.

(7) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Piar và Chrôh Ponan, huyện Phú Thiện: 3.000 triệu đồng.

(8) Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Băng, Đak Krong và Kon Gang, huyện Đak Đoa: 4.500 triệu đồng.

(Kèm theo Biểu 1 và phụ lục 1).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII Kỳ họp thứ Mười sáu (chuyên đề) thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên

Biểu I

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

DVT: triệu đồng



STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HTT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư vốn NSDP GD 2021-2025		Điều chỉnh giảm vốn	Điều chỉnh tăng vốn	Kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Trong đó ngân sách tỉnh	Tổng số	Trong đó ngân sách tỉnh			Tổng số	Trong đó ngân sách tỉnh		
A	Tiền sử dụng đất tỉnh đầu tư												
I	Các dự án điều chỉnh giảm vốn					114.020	114.020	17.570,25		96.449,75	96.449,75		
I	Bổ trí kinh phí xử lý bụi thu năm 2019, 2020					114.020	114.020	17.570,25		96.449,75	96.449,75		
(1)	Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới					114.020	114.020	17.570,25		96.449,75	96.449,75	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	
B	Kinh phí tiết kiệm chi và chi thường xuyên còn lại trong quá trình thực hiện dự toán năm 2022								17.570,25	17.570,25	17.570,25		
I	Điều chỉnh tăng vốn								17.570,25	17.570,25	17.570,25		
I	Bổ trí kinh phí xử lý bụi thu năm 2019, 2020								17.570,25	17.570,25	17.570,25		
(1)	Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới								17.570,25	17.570,25	17.570,25	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	(1) Có phụ lục kèm theo
C	Xổ số kiến thiết												
I	Điều chỉnh giảm vốn					66.108	66.108	27.000	-	39.108	39.108		
(1)	Dự phòng					66.108	66.108	27.000		39.108	39.108		
II	Điều chỉnh tăng vốn					16.200	15.000	0	27.000	31.200	27.000		
I	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an xã Ia Pơr, huyện Chư Prông	Huyện Chư Prông	2024	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 27/12/2023	1.500	1.500				1.500	1.500	UBND huyện Chư Prông	

24

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư vốn NSDP GD 2021-2025		Điều chỉnh giảm vốn	Điều chỉnh tăng vốn	Kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Chú đầu tư	Ghi chú
				Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Trong đó ngân sách tỉnh	Tổng số	Trong đó ngân sách tỉnh			Tổng số	Trong đó ngân sách tỉnh		
2	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an Thị trấn Kha và xã Ia Krát, huyện Ia Grai	Huyện Ia Grai	2024	Nghị quyết số 02/NO-HĐND ngày 27/12/2023	6.000	3.000					(3) 6.000	3.000	UBND huyện Ia Grai	(3) Trong đó ngân sách huyện 3 tỷ đồng
3	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: H' Bông, Bar Măih, Ia Ko và Ia Tiêm, huyện Chư Sê	Huyện Chư Sê	2024	Nghị quyết số 03/NO-HĐND ngày 27/12/2023	6.000	6.000					6.000	6.000	UBND huyện Chư Sê	
4	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	Huyện Đức Cơ	2024	Nghị quyết số 04/NO-HĐND ngày 27/12/2023	1.500	1.500					1.500	1.500	UBND huyện Đức Cơ	
5	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Rsat, Iar và Chư Drăng, huyện Krông Pa	Huyện Krông Pa	2024	Nghị quyết số 05/NO-HĐND ngày 27/12/2023	4.500	4.500					4.500	4.500	UBND huyện Krông Pa	
6	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an Thị trấn Kon Dơng và xã H'ra, huyện Mang Yang	Huyện Mang Yang	2024	Nghị quyết số 06/NO-HĐND ngày 27/12/2023	4.200	3.000				(2)	4.200	3.000	UBND huyện Mang Yang	(2) Trong đó ngân sách huyện 1,2 tỷ đồng
7	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Piar và Chroh Roman, huyện Phú Thiện	Huyện Phú Thiện	2024	Nghị quyết số 07/NO-HĐND ngày 27/12/2023	3.000	3.000					3.000	3.000	UBND huyện Phú Thiện	
8	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã: Ia Bàng, Dak Krông và Kon Gang, huyện Dak Đoa	Huyện Dak Đoa	2024	Nghị quyết số 08/NO-HĐND ngày 27/12/2023	4.500	4.500					4.500	4.500	UBND huyện Dak Đoa	

24





Phụ lục 1

BỔ SUNG VỐN ĐỂ THU HỒI TẠM ỨNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2019

(Kèm theo Nghị quyết số 314/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Tạm ứng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019	Bổ sung để thu hồi tạm ứng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019	Tạm ứng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019 còn lại
	Tổng số	114.020	17.570,25	96.449,75
1	Thị xã Ayun Pa	7.600	1.171	6.429
2	Huyện Chư Păh	3.800	586	3.214
3	Huyện Phú Thiện	7.600	1.171	6.429
4	Huyện Ia Pa	7.600	1.171	6.429
5	Huyện Đak Pơ	11.400	1.757	9.643
6	Huyện Mang Yang	3.800	586	3.214
7	Huyện Đak Đoa	7.600	1.171	6.429
8	Huyện Đức Cơ	3.800	586	3.214
9	Huyện Kông Chro	3.800	586	3.214
10	Huyện Chư Pưh	7.600	1.171	6.429
11	Huyện Chư Sê	3.800	586	3.214
12	Huyện Ia Grai	3.800	586	3.214
13	Huyện Chư Prông	3.800	586	3.214
14	Huyện Kbang	38.020	5.856,25	32.163,75

28